

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2017/HSPT
Ngày: 06-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Việt Cường**.

Các thẩm phán: Ông **Phạm Bá Sơn**.

Ông **Nguyễn Thanh Long**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thúy Kiều** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Đinh Ngọc Kính** - Kiểm sát viên.

Ngày 06-11-2017 tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2017/HSPT ngày 12-10-2017 đối với bị cáo **Bùi Quốc H**, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng kết án về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2017/HSST ngày 30-8-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo kháng cáo và bị kháng nghị:

Bùi Quốc H (tên gọi khác: X), sinh ngày 27-9-1980 tại Đà Nẵng; nơi ĐKKHKT: tổ 23, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng; chỗ ở: 240/2, đường N, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: buôn bán; con ông Bùi N và bà Trần Thị Kim D.

Tiền án: ngày 10-6-2009, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt ngày 12-4-2017, có mặt.

(Vụ án còn có bị cáo Nguyễn Khải H và Phan Chí H không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị).

- Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

Người bị hại: anh **Võ Trung Tr** (Vo Truc Trung), sinh năm 1974; địa chỉ cư trú: số 2130, SW17, LINCOLN-NE 68522-USA; Quốc tịch: Mỹ; số Hộ chiếu 515219568, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Khanh L, sinh năm 1986 và chị Nguyễn Thị Uyên P, sinh năm

1986; cùng địa chỉ cư trú: số 9X, đường H, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

2. Anh Bùi Quốc P, sinh năm 1982; địa chỉ cư trú: K240/2, đường N, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

3. Chị Lê Hồng L, sinh năm 1984; địa chỉ cư trú: số 266/108/38A, đường T, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 04-4-2017, anh Võ Trung Tr (tên gọi khác: Vo Tr Trung, sinh năm 1974; Quốc tịch: Mỹ; địa chỉ cư trú: số 2130 SW17, LIENCOLN-NE 68522-USA, hiện đang lưu trú tại khách sạn P, số 174, đường B, phường H 1, quận H, thành phố Đà Nẵng) đến Công an thành phố Đà Nẵng tố cáo sự việc anh bị 03 thanh niên đe dọa ép viết giấy nợ 180.000.000 đồng và lấy của anh chiếc xe SH 150i màu đỏ đen, biển kiểm soát 59 T1-75.16.

Quá trình điều tra xác định:

Trong năm 2015, anh Võ Trung Tr vay của Nguyễn Khải H 8.000 USD nhưng không trả. Do đó, ngày 27-02-2017, tại thành phố Hồ chí Minh, anh Võ Trung Tr thỏa thuận thế chấp cho Nguyễn Khải H một sợi dây chuyền vàng để làm tin, hẹn đến ngày 01-8-2017 sẽ trả tiền. Tuy nhiên, ngày 04-4-2017, phát hiện anh Võ Trung Tr có mặt tại Đà Nẵng, Nguyễn Khải H tìm gặp để đòi nợ.

Khoảng 18 giờ ngày 04-4-2017, Nguyễn Khải H cùng Phan Chí H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Novo Lx, biển kiểm soát 54L4-6309 màu vàng đen đến đoạn đường gần Khách sạn P (số 174, đường B, phường H 1, quận H, thành phố Đà Nẵng) tìm anh Võ Trung Tr để đòi nợ. Cùng lúc này, Bùi Quốc H (X) gọi điện cho Nguyễn Khải H thì được Nguyễn Khải H rủ tham gia, Bùi Quốc H đồng ý. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi anh Võ Trung Tr điều khiển xe mô tô loại SH 150i màu đỏ đen từ quán cafe F trên đường B, thành phố Đà Nẵng đến trước khách sạn B (gần khách sạn P) thì bị Nguyễn Khải H, Bùi Quốc H (X) đi bộ đến chặn trước đầu xe. Thấy vậy, Phan Chí H điều khiển xe mô tô hiệu Novo Lx chạy từ bên kia đường đến chỗ Nguyễn Khải H, Bùi Quốc H và anh Võ Trung Tr đang đứng. Lúc này, anh Võ Trung Tr vẫn còn ngồi trên xe đang nổ máy. Sợ anh Võ Trung Tr bỏ chạy, nên Phan Chí H dùng tay tắt máy xe của anh Võ Trung Tr. Sau đó, Nguyễn Khải H yêu cầu để cho mình điều khiển xe SH chở anh Võ Trung Tr đến nơi khác để nói chuyện.

Nguyễn Khải H chở anh Võ Trung Tr bằng xe SH, Phan Chí H điều khiển xe Novo Lx và Bùi Quốc H (X) điều khiển xe của mình theo phía sau. Trên đường đi, Nguyễn Khải H nói Bùi Quốc H (X) ghé mua giấy bút để ép anh Võ Trung Tr viết giấy nhận nợ. Sau khi đưa anh Võ Trung Tr đến quán nước mía trên đường Như Nguyệt, Nguyễn Khải H đưa giấy bút và ép anh Võ Trung Tr viết giấy mượn tiền, với nội dung: anh Võ Trung Tr nợ Nguyễn Khải H số tiền 180.000.000 đồng nên phải thế chấp 01 dây chuyền trị giá 20.000.000 đồng và 01 xe SH, biển kiểm soát

52T1-750.16. Anh Võ Trung Tr không chịu viết, thì Nguyễn Khải H nói: “nếu không viết thì sẽ không cho rời khỏi Việt Nam”. Do hoảng sợ, anh Võ Trung Tr buộc phải viết giấy mượn tiền. Sau khi anh Võ Trung Tr viết xong giấy mượn tiền, Nguyễn Khải H giữ giấy và lấy xe SH của anh Võ Trung Tr rồi cùng Phan Chí H và Bùi Quốc H (X) bỏ đi. Nguyễn Khải H đem xe SH và giấy mượn tiền về cất giấu tại nhà em gái là Nguyễn Thị Uyên Phương (tạ số 90, đường N, phường K, quận T, thành phố Đà Nẵng, hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng đã thu giữ).

Tại Biên bản định giá tài sản ngày 20-4-2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Nẵng kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150i, biển kiểm soát 52T1-750.16, số máy KF08E1101912, số khung KF10BF130717, chất lượng còn lại 85%, giá trị còn lại là 243.950.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2017/HSST ngày 30-8-2017, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 135; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 53 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Bùi Quốc H** (tên gọi khác: X) **03** (ba) năm **06** (sáu) tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 12-4-2017.

Ngoài ra, Tòa án còn quyết định hình phạt đối với Nguyễn Khải H và Phan Chí H; quyết định án phí hình sự, tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 10-9-2017, Bùi Quốc H (tên gọi khác: X) kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 30/2017/KN-HS-VC2 ngày 29-9-2017, Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo thủ tục phúc thẩm, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2017/HSST ngày 30-8-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng theo hướng không áp dụng khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự đối với Bùi Quốc H và tăng hình phạt tù đối với Bùi Quốc H.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Bùi Quốc H (X) rút kháng cáo, với lý do hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng là phù hợp. Xét thấy, việc bị cáo rút kháng cáo là tự nguyện, Hội đồng xét xử quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng giữ nguyên Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 30/2017/KN-HS-VC2 ngày 29-9-2017 của Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm khoản 3 Điều 249 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 30/2017/KN-HS-VC2 ngày 29-9-2017 của Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, không áp dụng khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự đối với Bùi Quốc H và tăng hình phạt tù đối với Bùi Quốc H.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Sau khi được Nguyễn Khải H rủ tìm anh Võ Trung Tr để đòi nợ, Bùi Quốc H (X) đã cùng Nguyễn Khải H, Phan Chí H đi tìm anh Võ Trung Tr. Khi thấy anh Võ Trung Tr điều khiển xe mô tô Honda SH 150i màu đỏ đen từ quán cafe F trên đường B, thành phố Đà Nẵng đến trước khách sạn B, đường B, thành phố Đà Nẵng thì Bùi Quốc H (X) cùng Nguyễn Khải H đi đến chặn trước đầu xe rồi yêu cầu anh Võ Trung Tr đến chỗ khác để nói chuyện. Sau đó, Bùi Quốc H mua giấy, bút với mục đích để Nguyễn Khải H ép anh Võ Trung Tr viết giấy nhận nợ. Do hoảng sợ, anh Võ Trung Tr phải viết giấy nhận nợ với số tiền 180.000.000 đồng theo yêu cầu của các bị cáo. Sau đó, Nguyễn Khải H đã lấy xe SH của anh Võ Trung Tr đem về nhà em gái cất giấu.

Tại Biên bản định giá tài sản ngày 20-4-2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Nẵng kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150i, biển kiểm soát 52T1-750.16, số máy KF08E1101912, số khung KF10BF130717, chất lượng còn lại 85%, giá trị còn lại là 243.950.000 đồng.

Hành vi của Nguyễn Khải H, Bùi Quốc H (X) và Phan Chí H là đe dọa: “nếu không viết giấy nhận nợ thì sẽ không cho rời khỏi Việt Nam” để uy hiếp tinh thần anh Võ Trung Tr nhằm chiếm đoạt tài sản. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng kết án Bùi Quốc H về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 135 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng nghị phúc thẩm của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Về thời hạn kháng nghị: tại khoản 1 Điều 234 của Bộ luật tố tụng Hình sự quy định: “... thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp là mười lăm ngày, của Viện Kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp là ba mươi ngày, kể từ ngày tuyên án”.

Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng tuyên án ngày 30-8-2017, đến ngày 29-9-2017, Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 30/2017/KH-HS-VC2, nhưng ngày bưu điện nơi gửi đóng dấu ở phong bì là ngày 02-10-2017 (quá hạn 03 ngày); tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 234 của Bộ luật tố tụng Hình sự chỉ quy định: “nếu đơn kháng cáo gửi qua bưu điện thì ngày tháng kháng cáo được tính căn cứ vào ngày bưu điện nơi gửi đóng dấu ở phong bì...” mà không quy định thời hạn kháng nghị được gửi qua đường bưu điện. Như vậy, căn cứ vào ngày ký ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm (ngày 29-9-2017) thì Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 30/2017/KH-HS-VC2 của Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng vẫn còn trong thời hạn quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự, do đó được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

- Về nội dung kháng nghị: Quyết định kháng nghị phúc thẩm xác định Tòa án cấp sơ thẩm lấy lý do người bị hại có lỗi với Nguyễn Khải H để làm tình tiết giảm nhẹ cho Bùi Quốc H (X) là không có căn cứ; đồng thời, Bùi Quốc H (X) có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự,

nhưng cũng có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là không đúng pháp luật, từ đó đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không áp dụng khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự đối với Bùi Quốc H và tăng hình phạt đối với bị cáo.

Xét thấy: mặc dù, giữa Bùi Quốc H (X) và anh Võ Trung Tr không có quan hệ vay mượn, nhưng khi được Nguyễn Khải H rủ đi đòi nợ, Bùi Quốc H (X) đã nhanh chóng tiếp nhận ý chí, cùng tham gia và thực hiện hành vi rất tích cực. Bị cáo là người trực tiếp chặn đầu xe mô tô của người bị hại, mua giấy bút nhằm mục đích ép người bị hại viết giấy nhận nợ, tạo điều kiện về mặt tinh thần để cho Nguyễn Khải H lấy xe của người bị hại, đồng thời tài sản chiếm đoạt trong vụ án này có giá trị lớn (243.950.000 đồng). Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 135 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm; ngoài ra, nhân thân của bị cáo đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, cần phải áp dụng đối với bị cáo một hình phạt nghiêm khắc; tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng lại quá nhấn mạnh vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho rằng: *“nguyên nhân dẫn đến vụ án này cũng là do người bị hại có lỗi, đã mượn số tiền lớn của Nguyễn Khải H từ năm 2015, nhưng đến nay vẫn lẩn tránh không thực hiện việc trả nợ như đã nhiều lần cam kết nên bị cáo mới bức xúc, cưỡng ép lấy xe mục đích để người bị hại trả tiền cho bị cáo”* để áp dụng khoản 2 Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật hình sự đối với Bùi Quốc H là áp dụng không đúng pháp luật; đồng thời, xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù (dưới mức thấp nhất của khung hình phạt 03 năm 06 tháng) là quá nhẹ, không tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, không đáp ứng được công tác đấu tranh phòng và chống đối với loại tội xâm phạm sở hữu tại địa phương nói riêng. Vì vậy, kháng nghị theo hướng không áp dụng khoản 2 Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự của Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng là có cơ sở, nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

Trong vụ án này, Nguyễn Khải H là người tổ chức và là người thực hành tích cực, bị cáo trực tiếp chặn xe mô tô của người bị hại, đưa người bị hại đến địa điểm khác, sau đó dùng lời nói đe dọa để uy hiếp tinh thần buộc người bị hại phải viết giấy nhận nợ rồi chiếm đoạt xe mô tô của họ, nên bị cáo giữ vai trò chính; ngoài ra, nhân thân của bị cáo đã hai lần bị kết án, chưa được xóa án tích, do đó lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm. Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng cho rằng người bị hại có lỗi để áp dụng khoản 2 Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự, từ đó xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” là quá nhẹ. Tuy nhiên, bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị theo hướng tăng nặng, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không có thẩm quyền để xem xét và áp dụng hình phạt nặng hơn đối với bị cáo. Vì vậy, để xử lý nghiêm hành vi phạm tội của Nguyễn Khải H và để công bằng trong việc cá thể hóa hình phạt trong vụ án đồng phạm, Hội đồng xét xử phúc thẩm kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm theo hướng không áp dụng khoản 2 Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Khải H và tăng hình phạt đối với Nguyễn Khải H.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 249 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 30/2017/KH-HS-VC2 ngày 29-9-2017 của Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 41/2017/HSST ngày 30-8-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng về phần hình phạt đối với Bùi Quốc H (tên gọi khác: X).

2. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 135; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 53 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: **Bùi Quốc H** (tên gọi khác: X) 07 (bảy) năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 12-4-2017.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- TANDTC - Vụ I;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- Công an thành phố Đà Nẵng;
- Trại tạm giam thuộc Công an thành phố Đà Nẵng (02 bản, để giao cho Bùi Quốc H (X) 01 bản);
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục THA DS thành phố Đà Nẵng;
- Người bị hại (theo địa chỉ);
- Lưu: H/sơ vụ án, các phòng HCTP, LTHS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Việt Cường